

KẾ HOẠCH
ĐỀ XUẤT ĐẶT TÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TIỂU CẦN

I. SỰ CẦN THIẾT ĐẶT TÊN ĐƯỜNG

- Huyện Tiểu Cần được thành lập vào năm 1981. Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, huyện đã được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ngày càng khang trang, nhiều tuyến đường mới được hình thành, khu dân cư ngày càng đông đúc hơn. Với vai trò là trung tâm cụm đô thị phía Tây, Tây Bắc của tỉnh Trà Vinh, huyện Tiểu Cần có hệ thống giao thông đường bộ cấp khu vực là Tuyến Quốc lộ 60, Quốc lộ 54. Đây không chỉ tạo liên kết các vùng trong tỉnh Trà Vinh với nhau mà khi cầu Đại Ngãi hình thành, kết nối càng được mở rộng do Quốc lộ 60 có vai trò sẽ thay thế cho Quốc lộ 1 nối liền tỉnh Bến Tre, Sóc Trăng....

- Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 21/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về xây dựng thị trấn Tiểu Cần đạt tiêu chí đô thị loại IV vào năm 2020, định hướng phát triển huyện Tiểu Cần thành thị xã trực thuộc tỉnh sau năm 2020*” và Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 và Đồ án Quy hoạch chung đô thị Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đến năm 2040, huyện Tiểu Cần đang từng bước triển khai thực hiện công tác lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chung xây dựng toàn huyện Tiểu Cần theo quy mô đô thị loại IV, lập quy hoạch chi tiết các cụm công nghiệp, khu thương mại, khu dân cư thị trấn và các quy hoạch chuyên ngành....; Ngoài ra hệ thống các tuyến đường giao thông, vỉa hè được đầu tư nâng cấp, mở rộng từng bước đáp ứng yêu cầu tiêu chí của đô thị.

- Huyện Tiểu Cần đã được Thủ tướng Chính phủ Quyết định công nhận huyện Tiểu Cần đạt chuẩn huyện nông thôn mới năm 2018 tại Quyết định số 312/QĐ/TTg ngày 22/3/2019 và Bộ Xây Dựng công nhận thị trấn Tiểu Cần mở rộng, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đạt tiêu chí đô thị loại IV tại Quyết định số 1298/QĐ-BXD, ngày 02/10/2020 của Bộ Xây Dựng.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2020-2025 thì huyện Tiểu Cần được định hướng trở thành thị xã trực thuộc tỉnh đến năm 2025, khi huyện phát triển và được công nhận trở thành thị xã trực thuộc tỉnh thì vấn đề quản lý Đô thị được đặt ra đối với cả hệ thống chính trị của huyện. Do đó, việc đặt tên các tuyến đường đủ điều kiện cần phải được đặt tên là cần thiết cho vấn đề phát triển đô thị và quản lý đô thị, quản lý hành chính; Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội; đồng thời góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử văn hóa cho các thế hệ nhân dân là người con của quê hương Tiểu Cần anh hùng.

II. CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ĐỀ XUẤT ĐẶT TÊN

1. Thị trấn Tiểu Cần: (15 tuyến) và 01 Quảng Trường

1.1. Đường vành đai Khóm VI

- Điểm đầu từ đường Trần Phú đến Đội Phòng cháy chữa cháy huyện Tiểu Cần,

- Dài 1.500 mét.

- Nền đường 5,5 mét; mặt nhựa 3,5 mét.

- Đề xuất đặt tên: **Đường Vành đai Khóm VI**

Tuyến đường này trước đây là khu nhà ở dân cư riêng lẻ, đến khi quy hoạch thị trấn Tiểu Cần mở rộng thì mới có dự án mở rộng đường vành đai của thị trấn và tuyến đường này nằm dọc trên địa bàn khóm VI, từ khi đưa vào sử dụng tuyến đường này, nhân dân nơi đây vẫn quen gọi là đường vành đai theo tên của dự án, nên đề xuất đặt tên là **Đường Vành Đai Khóm VI**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Vành Đai Khóm VI**.

1.2. Đường Nội Ô khóm V

- Điểm đầu từ đường Trần Phú đến TL912.

- Dài 3.326 mét.

- Nền đường 06 mét; mặt nhựa 04 mét.

- Đề xuất đặt tên: **Đường Khóm V**.

Tuyến này trước đây là đường đal, thuộc địa bàn khóm V đến khi nâng cấp mở rộng thì nhân dân vẫn quen gọi là đường khóm V và tuyến này là tuyến đường chính của khóm V, nên đề xuất đặt tên **Đường Khóm V**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Khóm V**.

1.3. Đường Nội Ô cặp kênh Bà Liếp

- Điểm đầu Đường Trần Phú đến đường nội ô thị trấn Tiểu Cần - TL912.

- Dài 1.000 mét.
- Nền đường 07 mét; mặt nhựa 3,5 mét.
- Đề xuất đặt tên: **Đường Kênh Bà Liếp**

Trước năm tái lập huyện Tiểu Cần năm 1981 và trước khi thành lập thị trấn Tiểu Cần thì tuyến đường này nằm cặp theo kênh Bà Liếp, thuộc ấp Bà Liếp, xã Tiểu Cần cũ (nay là xã Phú Cần). Nay tuyến đường này được nâng cấp mở rộng và thuộc khóm IV, và từ xa xưa đến nay bà con nhân dân nơi đây vẫn quen gọi là đường kênh bà liếp, nên đề xuất đặt tên **Đường Kênh Bà Liếp**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Kênh Bà Liếp**.

1.4. Đường Nhánh 01 đường tránh (QL60)

- Điểm đầu từ QL60 tiệm xe Châu Tiểu Cần đến Đường tránh QL60.
- Dài 438 mét.
- Nền đường 10 mét; mặt nhựa 07 mét.
- Đề xuất đặt tên: **Đường Số 1**

Tuyến đường nhánh này là tuyến kết nối giữa tuyến Quốc lộ 60 với tuyến đường tránh Quốc lộ 60 và cũng là tuyến nội ô khu dân cư, theo dự án đường tránh Quốc lộ 60, nên đề xuất đặt tên tuyến đường này là **Đường Số 1**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Số 1**.

1.5. Đường Nhánh 02 đường tránh (QL60)

- Điểm đầu (QL60) từ Phòng Tài nguyên và Môi trường đến kênh Bà Liếp.

- Dài 524 mét.
- Nền đường 10 mét; mặt nhựa 07 mét.
- Đề xuất đặt tên: **Đường Số 2**

Tuyến đường nhánh này là tuyến kết nối giữa tuyến Quốc lộ 60 với tuyến đường tránh Quốc lộ 60 và cũng là tuyến nội ô khu dân cư, theo dự án đường tránh Quốc lộ 60, nên đề xuất đặt tên tuyến đường này là **Đường Số 2**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Số 2**.

1.6. Đường Nhánh 03 đường tránh (QL60):

- Điểm đầu (QL60) từ Trung tâm Y tế đến kênh Bà Liếp.
- Đoạn I: Dài 493 mét.
- Nền đường 10 mét; mặt nhựa 07 mét.

- Đề xuất đặt tên: **Đường Số 3**

Tuyến đường nhánh này là tuyến kết nối giữa tuyến Quốc lộ 60 với tuyến đường tránh Quốc lộ 60 và cũng là tuyến nội ô khu dân cư, theo dự án đường tránh Quốc lộ 60, nên đề xuất đặt tên tuyến đường này là **Đường Số 3**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Số 3**.

1.7. Đường nhánh 4 đường tránh (QL60)

- Điểm đầu từ Cầu khóm II đến Đường tránh QL60.

- Dài 496 mét.

- Nền đường 10m, mặt nhựa 07 mét.

- Đề xuất đặt tên: **Đường Số 4**

Tuyến đường nhánh này là tuyến kết nối từ cầu khóm II qua QL60 rồi thẳng với đường tránh QL60 và cũng là tuyến nội ô khu dân cư, theo dự án đường tránh Quốc lộ 60, nên đề xuất đặt tên tuyến đường này là **Đường Số 4**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Số 4**.

1.8. Đường khu dân cư.

- Điểm đầu Từ đường Võ Thị Sáu đến QL60.

- Dài 147 mét.

- Nền đường 07 mét; mặt nhựa 04 mét.

- Đề xuất đặt tên: **Đường nhánh 1.**

Tuyến này là đường nhánh ngang của nội ô khu dân cư, kết nối giữa đường Võ Thị Sáu hiện hữu với Quốc lộ 60, thuộc dự án nâng cấp mở rộng đô thị, tính theo hướng Đông của dự án thì đây là nhánh 1 – Đường Võ Thị Sáu, nên đề xuất đặt tên tuyến đường này là **Đường Nhánh 1**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Nhánh 1**

1.9. Đường Khu dân cư

- Điểm đầu Từ đường Võ Thị Sáu đến QL60.

- Dài 147 mét.

- Nền đường 07 mét; mặt nhựa 05 mét.

- Đề xuất đặt tên: **Đường nhánh 2**

Tuyến này là đường nhánh ngang của nội ô khu dân cư, kết nối giữa đường Võ Thị Sáu hiện hữu với Quốc lộ 60, thuộc dự án nâng cấp mở rộng đô thị, tính theo hướng Đông của dự án thì đây là nhánh 2 – Đường Võ Thị Sáu, nên đề xuất đặt tên tuyến đường này là **Đường Nhánh 2**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Nhánh 2**.

1.10. Đường Khu dân cư

- Điểm đầu Từ đường Võ Thị Sáu đến QL60.
- Dài 145 mét.
- Nền đường 07 mét; mặt nhựa 5 mét.
- Đề xuất đặt tên: **Đường nhánh 3**

Tuyến này là đường nhánh ngang của nội ô khu dân cư, kết nối giữa đường Võ Thị Sáu hiện hữu với Quốc lộ 60, thuộc dự án nâng cấp mở rộng đô thị, tính theo hướng Đông của dự án thì đây là nhánh 3 – Đường Võ Thị Sáu, nên đề xuất đặt tên tuyến đường này là **Đường Nhánh 3**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Nhánh 3**.

1.11. Đường Khu dân cư

- Điểm đầu Từ đường Võ Thị Sáu đến QL60.
- Dài 130 mét.
- Nền đường 07 mét; mặt nhựa 05 mét.
- Đề xuất đặt tên: **Đường nhánh 4**

Tuyến này là đường nhánh ngang của nội ô khu dân cư, kết nối giữa đường Võ Thị Sáu hiện hữu với Quốc lộ 60, thuộc dự án nâng cấp mở rộng đô thị, tính theo hướng Đông của dự án thì đây là nhánh 4 – Đường Võ Thị Sáu, nên đề xuất đặt tên tuyến đường này là **Đường Nhánh 4**.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Nhánh 4**.

1.12. Đường D5.

- Điểm đầu từ QL 54 đến đường giao thông Khóm V.
- Dài 2.5 km
- Nền đường 12,5m; mặt nhựa 7,5m.
- Đề xuất đặt tên: **Đường Đặng Trung Tiến.**

Tiểu sử của AHLLVTND Đặng Trung Tiến (1918-1956)

Đồng chí Đặng Trung Tiến sinh năm 1918, ở ấp Thanh Trì, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Năm 1948, dù hoạt động của Chi bộ Đảng và các lực lượng Việt Minh ở xã Đa Lộc, huyện Châu Thành có nhiều khó khăn, nguy hiểm, kẻ địch đẩy mạnh các hoạt động chống phá, bắt, giết nhiều cán bộ, đảng viên. Nhưng với lòng yêu nước, căm thù thực dân xâm lược và bọn tay sai ác ôn, đồng chí Đặng

Trung Tiến hăng hái gia nhập vào lực lượng công an xã và tích cực bảo vệ các cuộc đấu tranh của quần chúng nhân dân, chủ động và dũng cảm tham gia các trận diệt ác trừ gian theo chỉ đạo của Chi bộ Đảng và sự phân công của công an cấp trên.

Đồng chí đã lập nên nhiều thành tích, chiến công vang dội khiến kẻ địch phải nhiều phen khiếp đảm trước sự táo bạo, quả cảm và khôn khéo của đồng chí.

Sau 1954, thi hành Hiệp định Geneve, đồng chí Đặng Trung Tiến được chọn bám lại địa phương theo khẩu hiệu “Đi cũng vinh quang, ở lại cũng vinh quang”; và được phân công bám trụ ở ấp Trà Mềm, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Đồng chí đã liên hệ chặt chẽ với các đảng viên khác, cùng nhau bàn cách để diệt trừ bọn ác ôn, tiếp tục cùng đồng đội lập nên nhiều chiến công hiển hách, khiến kẻ địch phải nhiều phen khiếp đảm. Với sức mạnh hơn người, lòng gan dạ sẵn sàng mưu trí và kiêu xuất hiện bất ngờ diệt ác ôn rồi rút lui trong lúc địch chưa kịp trở tay, đồng chí Đặng Trung Tiến được đồng đội và nhân dân tặng biệt danh “Thạch Sanh Tập Ngãi”.

Từ giữa năm 1956, xã Tập Ngãi được bọn địch xem là địa bàn trọng điểm trong chiến dịch “tổ cộng, diệt cộng” của thực dân Pháp và tay sai ở huyện Tiểu Cần. Để thực hiện mưu đồ đó, chúng củng cố và phát triển thêm 01 trung đội dân vệ và 01 trung đội lính Bảo an Thánh nghiệp tại chỗ, bọn chỉ huy ở Tiểu Cần thì tăng cường về Tập Ngãi 01 trung đội bảo an, 01 trung đội thám báo, do tên Đội Giỏi và tên Cai Kiêu chỉ huy, các sắc lính này đặt dưới sự chỉ huy của tên trung úy Danh Đô với một mạng lưới gián điệp, chỉ điểm ở khắp nơi trong xã. Trong đó, Đội Giỏi và Cai Kiêu là hai tên ác ôn, có nhiều nợ máu, Chi bộ địa phương đã có lệnh phải nhanh chóng diệt trừ 2 tên này. Các lực lượng của ta cũng nhiều lần hành động nhưng chưa thành công, 2 tên này ngày càng hung ác và cảnh giác hơn.

Trung tuần tháng 8/1956, Đội Giỏi và Cai Kiêu chỉ huy 1 đội thám báo hành quân vào ấp Trà Mềm lúc nửa đêm, chúng bí mật bao vây nhà đồng chí Đặng Trung Tiến. Chúng khép chặt vòng vây, gọi cửa và yêu cầu đồng chí xuất trình giấy tờ tùy thân. Quan sát qua khe vách, đồng chí nhận thấy không còn đường tẩu thoát nên nghĩ ra cách thoát thân táo bạo. Theo đó, đồng chí giả vờ nắm tay như đang cầm giấy tờ tùy thân (vì ban đêm, địch không nhìn rõ đồng chí cầm gì) ra trình. Rồi bất ngờ, bằng một thế võ hiểm, đồng chí đâm toát ngang bụng làm tên Đội Giỏi chết ngay tại chỗ rồi lia ngang ngọn dao vào bụng tên Cai Kiêu. Cai Kiêu ngã té và cố ném 1 quả lựu đạn về phía đồng chí. Lựu đạn nổ, đồng chí bị đập nát một ống chân. Đồng chí té xuống và cố chộp lấy được khẩu súng của tên Đội Giỏi rơi ra và bắn vào bọn lính, làm bị thương

thêm nhiều tên khác. Nhân tình hình đó, đồng chí thoát khỏi nhà, lấy xuồng chèo về ấp Ngãi Hưng, xã Tập Ngãi và được đồng chí Ba Hoàng và tổ chức đưa sang cơ sở quân y của ta ở Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, chữa trị. Do thời điểm đó chưa có thuốc gây tê và phương tiện y tế thiếu thốn, đồng chí vẫn cố chịu đựng của bỏ chân 2 lần (do nhiễm trùng) mà không một tiền rên. Sau 8 ngày cứu chữa, đồng chí đã hy sinh vào ngày 23/8/1956.

Trong 8 năm hoạt động cách mạng, đồng chí Đặng Trung Tiến luôn thể hiện là một chiến sĩ cách mạng kiên cường, dũng cảm, linh hoạt, sáng tạo. Đồng chí đã tham gia rất nhiều trận diệt ác, góp phần tiêu diệt gần 50 tên ác ôn có nhiều nợ máu với cách mạng và nhân dân. Tinh thần dũng cảm, gan dạ của đồng chí trong lúc chiến đấu và trên giường bệnh được cán bộ và nhân dân truyền tụng và hết lòng ca ngợi. Cảm mến, kính phục, Nhân dân Cù Lao Dung đã lấy tên đồng chí Đặng Trung Tiến đặt thay cho tên ấp An Bình khi phong trào Đồng Khởi 1960 nổi lên ở địa phương này và sau khi Đồng Khởi thành công, ấp An Bình được chính thức đổi tên thành ấp Đặng Trung Tiến.

Ngày 28 tháng 5 năm 2010, đồng chí Đặng Trung Tiến được Đảng và Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Đặng Trung Tiến**.

1.13. Đường Nội Ô thị trấn Tiểu Cần – TL 912.

- Điểm đầu Vòng xoay Đường tránh QL60 đến QL54,
- Dài 2.380m.
- Nền đường 26m; Mặt nhựa 16m.
- Đề xuất đặt tên: **Đường Nguyễn Đán**

Tiểu sử của đồng chí Nguyễn Đán (1925 – 1984)

Đồng chí Nguyễn Đán, tên thường dùng là Năm Trung, sinh ngày 16/11/1925 tại ấp Giồng Bèn, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Hai cụ thân sinh là ông Nguyễn Văn Tỵ và bà Phạm Thị Huệ đều là những tá điền của địa chủ họ Lâm (Lâm Quang Vĩnh).

Xuất thân từ một gia đình nông dân nghèo, nhưng với tư chất thông minh, bản tính hiền lành, hào hiệp, hiếu nghĩa, từ nhỏ, ông đã vượt qua những bần cùng khó khăn : vừa ở đợ, vừa theo học chữ và phụ giúp gia đình. Càng thương cha mẹ cực nhọc vất vả, ông càng hiểu hơn cảnh cơ cực tủi nhục của kiếp người ở đợ làm thuê.

Năm ông 19 tuổi, được sự tuyên truyền giải thích của cán bộ cơ sở cách mạng, thấy được trách nhiệm của một thanh niên đứng trước nỗi khổ của gia đình, nỗi đau của quê hương đất nước, ông sớm giác ngộ đến với cách mạng.

Ông thôi không ở đợ cho địa chủ, chuyển sang nghề đánh thuê xe ngựa hàng ngày từ Huyện Hội đi Bãi San, Tiểu Cần, Cầu Kè, Mai Phốp... Vừa đi đánh xe, ông vừa làm liên lạc, nắm tình hình địch để báo lại cho cơ sở.

Đầu năm 1945, phong trào cách mạng ở quê ông phát triển mạnh, Nguyễn Đáng gia nhập Thanh niên Tiền phong, cùng anh em, bạn bè trong tổ chức hoạt động tích cực, chờ thời cơ. Ngày 25/8/1945, cùng với nhân dân xã Huyện Hội, ông tham gia trong lực lượng thanh niên nổi dậy giành chính quyền. Chính quyền cách mạng được thành lập, ông được giao phụ trách Đội Thanh niên cứu quốc xã Huyện Hội. Là vai trò nòng cốt, ông vận động thanh niên tham gia lực lượng vũ trang, xây dựng được Trung đội du kích và lãnh đạo tổ chức hoạt động trừ gian diệt tề, chống càn quét lấn chiếm, bảo vệ thành quả Cách mạng tháng Tám.

Năm 1947, Nguyễn Đáng được kết nạp vào Đảng Cộng sản và được giao nhiệm vụ Xã đội trưởng, Trưởng Công an xã Huyện Hội.

Năm 1951, trong trận chống càn quét của thực dân Pháp, ông bị bắt. Bị địch tra khảo, đánh đập tàn nhẫn, ông vẫn giữ vững khí tiết cách mạng. Chúng giam ông tại Khám Lớn Trà Vinh. Vào tù, ông vẫn tiếp tục hoạt động trong Chi bộ nhà tù. Nhờ mưu trí, sau 8 tháng ở tù, ông cùng 100 tù nhân khác đã vượt ngục.

Bí mật trở về Huyện Hội, ông tiếp tục bám dân, bám đất mà hoạt động, củng cố lại phong trào. Tháng 5/1954, Nguyễn Đáng được cử làm Bí thư xã Huyện Hội. Năm 1956, là Huyện ủy viên huyện Càng Long và từ năm 1959, ông là Bí thư Huyện ủy Càng Long. Đây là thời kỳ khó khăn nhất của cách mạng miền Nam. Luật 10/59 của Mỹ – Diệm tiến hành “tố cộng, diệt cộng”, lê máy chém đi khắp nơi đàn áp phong trào cách mạng.

Trong thời gian này, ông tập trung chỉ đạo thành lập và phát triển lực lượng vũ trang địa phương quân huyện, đẩy mạnh phong trào ba mũi giáp công, chống địch gom dân lập ấp chiến lược, tổ chức nổi dậy hưởng ứng chiến dịch Đồng Khởi.

Tháng 3/1961, Nguyễn Đáng được bầu vào Tỉnh ủy kiêm Chính trị viên Tỉnh đội Trà Vinh. Năm 1965, được bổ nhiệm Bí thư Tỉnh ủy (thay ông Phạm Văn Kiệt (Năm Vận) về Khu ủy). Trong thời gian này, Mỹ ngày càng cường đánh phá ác liệt, ông lãnh đạo tổ chức hoạt động đấu tranh chính trị – binh vận – vũ trang, bám dân bám đất để tấn công và phản kích địch, coi trọng công tác Khmer, thắt chặt mối đoàn kết quân – dân và các dân tộc cùng chống kẻ thù chung. Bằng ba mũi giáp công, ông đã lãnh đạo quân dân Trà Vinh làm chủ nhiều vùng rộng lớn, giải phóng quận lỵ Long Toàn. Với thành tích đó, năm 1964, Trà Vinh được tặng thưởng *Huân chương Quân công hạng II*, là tỉnh dẫn

đầu các tỉnh miền Tây về phong trào nhân dân, du kích chiến tranh và là một trong ba tỉnh nổi bật nhất trên chiến trường miền Nam.

Năm 1968, với sự chỉ đạo tài tình, ông đã lãnh đạo quân dân làm nên một chiến thắng Xuân Mậu Thân, giải phóng nhiều vùng đất đai và 2/3 dân số. Tỉnh Trà Vinh được tặng thưởng *Ngọn cờ đầu toàn miền Tây* với *Huân chương Thành đồng hạng I* và danh hiệu 8 chữ vàng "*Toàn dân đoàn kết, nổi dậy lập công*".

Cuối 1968, ông là Khu ủy viên Khu Tây Nam bộ, chỉ đạo trực tiếp Tỉnh ủy Trà Vinh. Từ 1974 đến 30/4/1975, ông được rút về Khu ủy, giữ chức vụ Trưởng Ban Binh vận, Trưởng Phân ban chỉ đạo Binh vận hai tỉnh Vĩnh Long – Trà Vinh. Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, ông là Phó Tư lệnh Mặt trận miền Tây, chỉ đạo chiến trường trọng điểm Cần Thơ và là người tình nguyện đem lực lượng chỉ đạo vùng xung yếu tỉnh Long Xuyên trước khi quân ta chiếm lĩnh Cần Thơ. Tiếp quản Long Xuyên, ông được Khu ủy chỉ định ở lại làm Bí thư tỉnh Long Châu Hà. Đến tháng 2/1976, tỉnh Long Châu Hà đổi tên là tỉnh An Giang, ông là Phó Bí thư trực Tỉnh ủy An Giang, sau đó, Trung ương phân công trở về công tác tại Cửu Long. Tại Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ I (vòng II) từ 28/3 – 8/4/1977, ông được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy, Ủy viên dự khuyết BCH TW Đảng khóa IV, Ủy viên BCH TW Đảng khóa V và liên tục trong ba nhiệm kỳ Đại hội Tỉnh Đảng bộ (I, II, III), ông đều được Đại hội bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Cửu Long.

Cuộc đời và sự nghiệp của ông Nguyễn Đáng là một tấm gương trong sáng và bền vững. Với tình cảm đồng chí, anh em, bạn bè, ông là một mẫu người đạo đức “nhân nghĩa”, thương yêu gắn bó với nhân dân. Cuộc sống tiêu biểu, giản dị, đoàn kết và trung thực, biết quý trọng mọi người, mọi giới, mọi cấp với tư tưởng cấp tiến, đem lại lợi ích cho xã hội.

Với sự nghiệp, cả cuộc đời vì quê hương dân tộc, quên mình để sống vì mọi người, sống cho đất nước, không màng bản thân và quyền lợi riêng tư. Trong thời gian đương nhiệm, năm 1981, đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn về thăm Cửu Long đã biểu dương : “Tỉnh Cửu Long có 4 cái được : được mùa, được lúa, được quân, được lòng dân phấn khởi”. Và nói về ông, nhà văn, nhà nghiên cứu Trần Bạch Đằng đã viết : “... Anh yêu cuộc sống và anh phấn đấu ngoan cường để giành từng giây với cái chết, ngay cả vào thời điểm hoàn toàn tuyệt vọng... Anh lưu luyến với bao công việc còn dở dang, nhưng bạn bè của anh nghĩ rằng anh không vắng mặt trong đội ngũ. Ít nhất, anh cũng để lại một cái gì không thể phai mờ bằng chính cách sống của anh...”. Sau một tháng đấu tranh với cái chết trên giường bệnh, Nguyễn Đáng đã vĩnh biệt Đảng bộ và nhân dân Cửu Long vào lúc 1 giờ 02 phút ngày 8/4/1984. Bạn bè, đồng chí,

nhân dân Cửu Long đã thương kính tiễn đưa người con gương mẫu của quê hương Vĩnh Trà về nơi yên nghỉ cuối cùng tại NTLT tỉnh Cửu Long (nay là Vĩnh Long).

Công lao công hiến trong sự nghiệp của Nguyễn Đáng đã được tặng thưởng những Huân chương cao quý :

- Huân chương Quyết thắng hạng Nhất
- Huân chương Giải phóng hạng Nhất
- Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất
- Huân chương Độc lập hạng Nhất
- Huân chương “Lao động quên mình” do Nhà nước Liên Xô trao tặng.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Nguyễn Đáng**

1.14. Đường tránh QL60.

- Điểm đầu từ vòng xoay trước khu hành chính thị trấn Tiểu Cần đến vòng xoay đầu cầu Tiểu Cần.

- Dài 1.520m
- Nền đường 26m; Nhựa 16m.

Tuyến đường này được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2010 nhằm giảm lượng xe lưu thông qua QL60 đi vào nội ô thị trấn nên gọi là đường tránh QL60. Đề xuất đặt tên **Đường Tránh QL60**.

1.15. Đường QL60.

- Điểm đầu từ Cổng Cây Hẹ đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Tiểu Cần
- Dài 3.200m
- Nền đường 16m; Nhựa 9m

Đây là tuyến QL60 hiện hữu nhưng do mở rộng nhựa và bó vỉa hè tạo vẽ mỹ quan trong nội ô thị trấn. nên đề xuất đặt tên đường **Đường 3/2**

2. Thị trấn Cầu Quan: (05 tuyến)

2.1. Nhánh số 01 – QL 60

- Điểm đầu Từ QL60 đến đường Trần Phú.
- Dài 250 mét.
- Nền đường 10,5 mét; mặt nhựa 7,5 mét.
- Đề xuất đặt tên: **Đường Nhánh Số 01**

Tuyến này về kết cấu đạt chuẩn tuy nhiên do chiều dài ngắn và chỉ nối giữa 2 tuyến QL60 (Đường Trần Hưng Đạo với đường Trần Phú) nên đề xuất đặt tên Đường nhánh số 01.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Nhánh Số 01**

2.2. Đường Kênh Định Thuận

- Điểm đầu QL60 đến nối Rạch ghe hầu
- Dài 690m.
- Nền đường 16m; mặt nhựa 9m.

Đường này trước khi chia tách thị trấn Cầu Quan là thuộc phạm vi của xã Long Thới vào năm 1998, đây là tuyến kênh của ấp Định Thuận, sau khi thị trấn được thành lập và xây dựng dựng đô thị nên tuyến kênh này đã bị san lấp mặt bằng. Hiện tại nhân dân nơi đây vẫn quen gọi là đường kênh Định Thuận.

- Đề xuất đặt tên: **Đường Kênh Định Thuận**

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Kênh Định Thuận**

2.3. Đường Nội Ô thị trấn (Rạch Ghe Hầu)

- Điểm đầu QL60 điểm cuối Đường Trần Phú
- Dài 490 m.
- Nền đường 11m; Mặt nhựa 7,5m

Theo tiếng gọi dân gian là trước những năm 1888 khi Pháp tiến hành xây dựng Nhà thờ Mặc Bắc, đây là tuyến kênh để vận chuyển vật tư từ Sông Hậu vào để xây dựng Nhà thờ. Đến khi công trình xây dựng xong thì có các Quan chức thời đó đi bằng Ca nô hoặc Tàu vào tuyến kênh này để lên Nhà thờ hành lễ, lúc vào kênh thì có các binh lính theo hầu hai bên kênh nên truyền thuyết để lại và nhân dân vẫn quen gọi là Gạch Ghe Hầu.

- Đề xuất đặt tên: **Đường Rạch Ghe Hầu**

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Rạch Ghe Hầu**

2.4. Đường Xóm Lá

- Điểm đầu: Đường Nguyễn Huệ - điểm cuối Đường 30/4
- Dài: 1.270 m
- Nền đường 6m, mặt nhựa 3,5m

Tuyến đường này trước năm 1975 là đường mòn để nhân dân đi vào khu vực ruộng phía bên trong và trong này là có xẻo lá nên bà con nhân dân quen gọi là xóm lá từ trước những năm 1975 đến nay

- Đề xuất đặt tên: **Đường Xóm Lá**

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường Xóm Lá**

2.5. Đường Vành đai thị trấn

- Điểm đầu: QL60, điểm cuối TL915
- Dài 1.900 m
- Nền đường 9m, mặt nhựa 7m.

Thị trấn đã có 07 tuyến đường đã được đặt tên các nhân vật lịch sử từ khi mới thành lập thị trấn và 07 tuyến này chỉ cơ bản là những đoạn ngắn vừa phải và nằm trên QL60 và TL915. Xét về kết cấu, cấp đường cũng như chiều dài của toàn tuyến đường, nên Ban thường vụ thị trấn Cầu Quan đã trao đổi thống nhất đề xuất đặt tên đường 19/5.

Ban Thường vụ thống nhất đặt tên **Đường 19/5**

III. CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG CHƯA ĐẶT TÊN:

1. Quảng Trường.

- Tổng diện tích: 8.850m²
- Địa điểm tại Khóm IV, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần.
- Đề xuất đặt tên: **Quảng Trường Tiểu Cần**

Trên đây là Báo cáo đề xuất đặt tên các tuyến đường trên địa bàn hai (02) thị trấn Tiểu Cần và thị trấn Cầu Quan của huyện Tiểu Cần./.

**HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẶT TÊN ĐƯỜNG
HUYỆN TIỂU CẦN**